

BÁO CÁO TUẦN
(Tuần thứ 49 từ ngày 25/11- 02/12/2025)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN (Phụ lục 1)

1. Thủy sản và chăn nuôi thú y:

Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản đến nay của tỉnh 450.844 ha, trong đó diện tích nuôi tôm 433.932 ha, gồm có:

- Tôm quảng canh kết hợp lũy kế 197.216 ha, tăng 4,93% so kế hoạch, bằng 99,39% so cùng kỳ;

- Tôm quảng canh cải tiến lũy kế 198.042 ha, đạt 100,53% so kế hoạch, tăng 5,55% so cùng kỳ;

- Tôm thâm canh và siêu thâm canh tăng thêm 110 ha, lũy kế 38.564 38.674 ha đạt 96,69% so kế hoạch, bằng 86,73% so cùng kỳ, trong đó:

+ Tôm siêu thâm canh ổn định, lũy kế 13.046 ha nuôi, đạt 98,83% so kế hoạch, bằng 80,72% so cùng kỳ;

+ Tôm thâm canh tăng thêm 110 ha, lũy kế 25.628 ha, đạt 95,63% so kế hoạch, bằng 87,09% so cùng kỳ.

Giá tôm sú ổn định và tôm thẻ loại 100 con/kg tăng so với tuần trước ⁽¹⁾.

Phát sinh dịch bệnh trên tôm nuôi thâm canh 29,62 ha⁽²⁾, tăng 11,55 ha so với tuần trước; không phát sinh bệnh trên tôm quảng canh cải tiến. Bệnh trên cua nuôi quảng canh cải tiến, kết hợp không phát sinh, lũy kế 1.745,8 ha.

Số lượng tàu cá đã lắp máy VMS 1.928/1.928 tàu cá đạt 100%. Số lượng tàu cá đã đồng bộ tín hiệu lên hệ thống giám sát tàu cá 1.928/1.928 tàu cá, đạt 100%.

Phối hợp với Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh rà soát, thống kê và cập nhật thông tin tàu cá bị nước ngoài bắt giữ, xử lý. Lũy kế 04 tàu cá/20 thuyền viên⁽³⁾.

Về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 26/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Đến nay các địa phương, đơn vị có liên quan đã tuyên truyền 3.588 cuộc cho 106.172 lượt người; 100% đơn vị cấp xã đã thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh về khai thác nguồn lợi thủy sản mang tính hủy diệt; đã vận động 20.382 hộ dân ký cam kết không sử dụng công cụ kích điện; đã vận động giao nộp 631 bộ công cụ kích điện. Các địa phương và lực lượng chức năng đã tăng cường tuần tra, kiểm

⁽¹⁾ Tôm sú loại 40 con/kg giá 165.000 đồng/kg; loại 30 con/kg giá 180.000 đồng/kg; loại 20 con/kg giá 230.000 đồng/kg; tôm thẻ loại 100 con/kg giá 102.000 đồng/kg tăng 1.000 đ/kg.

⁽²⁾ 28 ha khu vực Bạc Liêu, 1,2 ha khu vực Đông Hải và 0,42 khu vực Đầm Dơi.

⁽³⁾ Trong đó: 03 tàu bị Malaysia bắt: CM-92601-TS; CM 91056-TS; CM-92480-TS; 01 tàu bị Thái Lan bắt, tại thời điểm bị bắt tàu cá mang số hiệu 08 nghi vẫn là tàu BL-93690-TS.

soát, phát hiện và xử phạt lũy kế 343 vụ/1.583 triệu đồng (*điều chỉnh số liệu lũy kế do Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng công nhằm số liệu*).

Bệnh Dịch tả heo Châu Phi: Trong tuần phát sinh 02 trường hợp có đàn heo mắc bệnh dịch tả heo Châu phi (*ấp 7, xã Thới Bình và ấp Xóm Mới, xã Biển Bạch*), tổng số heo chết và tiêu hủy 84 con/3.051,5 kg, lũy kế 23 trường hợp: 21 ổ dịch/19 xã⁽⁴⁾, tiêu hủy 652 con/30.526 kg và 01 trường hợp vận chuyển heo nhập tỉnh qua trạm kiểm dịch Ninh Quới, xã Vĩnh Phước, tiêu hủy 70 con/1.050 kg. Hiện nay 05 ổ dịch ở xã xã Khánh Bình, xã Tân Thuận, Phường Hiệp Thành, xã Thới Bình và xã Biển Bạch chưa qua 21 ngày giám sát.

Bệnh dại: Trong tuần không phát sinh, lũy kế 03 ổ dịch (xã Đất Mới, xã Đàm Dơi, xã Hưng Mỹ), tiêu hủy 06 con chó/36 kg, hiện nay các ổ dịch đã qua 21 ngày giám sát.

Bệnh trên gia cầm: Trong tuần phát sinh 01 trường hợp có đàn Đà Điểu mắc bệnh Cúm gia cầm (*ấp 17, xã Nguyễn Phích*), tổng số Đà điểu chết và tiêu hủy là 10 con/1.072 kg.

Công tác tiêm phòng: Gia súc đã tiêm lũy kế 324.166 liều tụ huyết trùng, phó thương hàn, dịch tả, dại, lở mồm long móng; tiêm phòng gia cầm lũy kế 764.467 liều.

2. Trồng trọt và bảo vệ thực vật

Xuống giống lúa Thu Đông 158 ha, lũy kế 33.882 ha/KH 34.035 ha, đạt 99,6% so kế hoạch; thu hoạch 30 ha, lũy kế 1.162 ha, năng suất 5,77 tấn/ha. Xuống giống lúa tằm 3.390 ha, lũy kế 87.528 /KH 90.266 ha, đạt 96,97% so kế hoạch. Xuống giống lúa mùa 2.806 ha/KH 2.806 ha, đạt 100% so kế hoạch. Xuống giống lúa Đông Xuân 1.240 ha, lũy kế 14.186 ha/KH 93.469 ha, đạt 15,18% so kế hoạch.

Diện tích cây trồng bị thiệt hại là 1.042,36 ha (cây lúa 990,36 ha, rau màu 50,35 ha, cây ăn trái 1,65 ha).

Xuống giống rau màu 42,8 ha, lũy kế 15.127 ha, thu hoạch 46,6 ha, lũy kế 12.641 ha. Sinh vật gây hại trên lúa rau màu 12.965 ha, mức độ gây hại nhẹ đến trung bình, đã được phòng trừ 9.950 ha, diện tích còn lại nông dân tiếp tục theo dõi và phòng trừ.

Về Đề án Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030: Đã đăng ký tham gia Đề án với tổng diện tích 54.680 ha (sản xuất 2-3 vụ lúa 39.980 ha và vùng tằm-lúa 14.700 ha). Trong tuần, tiếp tục triển khai 02 mô hình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp (60 ha tại HTX Kinh Dón, xã Đá Bạc, đã thu hoạch dứt điểm năng suất từ 6 - 6,5 tấn/ha và 50 ha tại HTX Hồng Phát, ấp Tường Thắng B, xã Vĩnh Thanh, đã thu hoạch xong, năng suất 6,9 tấn/ha, đã tổ chức Hội thảo tổng kết ngày 22/8/2025).

3. Lâm nghiệp

⁽⁴⁾ Xã Khánh An, xã Khánh Lâm, xã U Minh, xã Trần Văn Thới (02 lần), xã Đá Bạc (03 lần), xã Nguyễn Việt Khái, xã Tạ An Khương, xã Khánh Hưng, xã Phong Thạnh, xã Phước Long, xã Châu Thới, xã Trí Phải, xã Phan Ngọc Hiền, xã Khánh Bình, xã Hồ Thị Kỳ, xã Tân Thuận, Phường Hiệp Thành, xã Thới Bình và xã Biển Bạch.

Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm, kiểm lâm địa bàn các xã, chủ rừng, ngành chức năng địa phương có liên quan (Công an, Bộ đội Biên phòng) tăng cường tuần tra, kiểm tra, quản lý bảo vệ rừng, quản lý động vật hoang dã.

Trồng rừng mới 247 ha/KH 325,9 ha đạt 75,79%. Trồng rừng sau khai thác 5.204,1 ha/KH 4.493,36 ha đạt 115,82%. Trồng rừng thay thế 8,2 ha/KH 8,2 ha đạt 100%. Trồng cây phân tán 966.000 cây/KH 3.000.000 cây đạt 32,2%.

Khai thác, tỉa thưa, tận thu rừng 5.948,27 ha/KH 6.329,35 ha, đạt 93,98%, sản lượng 611.235 m³ (432.545 m³ gỗ và 243.213 ster củi).

Trong tuần không phát hiện vi phạm về bảo vệ và phát triển rừng, lũy kế 45 vụ, giảm 37 vụ so cùng kỳ, xử phạt lũy kế 209,5 triệu đồng.

4. Thủy lợi và xây dựng cơ bản khác

Kế hoạch vốn 2025 được giao là 378.043 triệu đồng, trong đó: Kế hoạch vốn sự nghiệp 215.984 triệu đồng, giải ngân 75.602 triệu đồng, đạt 35%; Kế hoạch vốn xây dựng cơ bản 162.059 triệu đồng, giải ngân 81.479 triệu đồng, đạt 50,28%.

* Tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh: Trong tuần không ghi nhận thiệt hại⁽⁵⁾.

* Tình hình sạt lở, sụp lún, triều cường nước dâng, vi phạm hành lang đê điều:

Trong tuần không ghi nhận điểm sạt lở mới trên tuyến đê biển Tây và biển Đông. Đối với các vị trí sạt lở nguy hiểm, đặc biệt nguy hiểm, Hạt Quản lý đê điều đã chủ động phân công lực lượng chuyên trách quản lý đê thường xuyên kiểm tra, theo dõi. Lũy kế: Đoạn sạt lở nguy hiểm (07 vị trí) chiều dài 300m; sạt lở đặc biệt nguy hiểm (02 vị trí) chiều dài 105m.

Trong tuần không phát hiện điểm sụt lún mới. Các điểm có nguy cơ sụt lún, bong tróc Hạt Quản lý đê điều chỉ đạo các trạm quản lý đê thường xuyên theo dõi, báo cáo kịp thời và kiến nghị giải pháp khắc phục khi có phát sinh mới. Lũy kế 05 đoạn (Hương Mai đến Tiểu Dừa; Sào Lưới đến Đá Bạc), tổng chiều dài 1.900m.

Trong tuần, phát sinh 01 vụ vi phạm hành lang đê điều (đào đất trên mặt đê để đắp nền nhà diện tích 40 m², cao 10 - 60 cm), lũy kế 34 trường hợp. Các trường hợp

(5) Trong tuần: Ngày 10/11/2025, sạt lở tại sông Đầm Chim làm sập một căn nhà cấp 4 (4,5m × 12m), kết cấu gỗ, vách và mái tol lạnh, thiệt hại khoảng 50 triệu đồng. Ngày 19/11/2025, sạt lở tại sông Kinh 17 làm sập một căn nhà cấp 4 (3,5m × 20m), nền gạch bông, tường xây, mái tol lạnh, thiệt hại khoảng 120 triệu đồng.

Lũy kế tổng thiệt hại do thiên tai ước tính về tài sản từ đầu năm đến thời điểm báo cáo là 26.709 triệu đồng: Từ đầu năm đến nay có 15 cơn bão, 04 ATNĐ hoạt động trên biển Đông; 06 đợt triều cường, thiên tai chìm 14 tàu cá, chết 02 thuyền viên, mất tích 05 thuyền viên, trôi dạt 08 thuyền viên; Đông lốc làm 02 người bị thương, thiệt hại 203 căn nhà (sập hoàn toàn 38 căn nhà, tốc mái 165 căn nhà), 02 trụ sở cơ quan (tốc mái 01 nhà để xe của trạm y tế và 01 khu thiết chế văn hóa thể thao xã) và tốc mái 01 cơ sở tôn giáo; 02 xe máy bị hư hỏng; thiệt hại 0,03ha rau màu, 50 cây ăn trái; ngập 1.955 ha lúa Hè Thu và 4.940 ha lúa Thu đông; sập 40 ha lúa; đổ, nghiêng 26 trụ điện; xảy ra 70 vụ sạt lở đất ven sông với chiều dài 1.920m (trong đó 1.017m lộ bê tông), thiệt hại 03 cống vuông tôm, sụp lún, hư hỏng 27 căn nhà xuống sông và 01 cơ sở sản xuất tôm giống; 01 vụ sóng biển đánh trực tiếp làm sạt lở đất ven biển ảnh hưởng vuông tôm của 07 hộ dân và 01 vuông của Ban quản lý rừng phòng hộ Tam Giang quản lý; triều cường kết hợp mưa lớn dâng cao làm ngập hơn 226,345km lộ giao thông và một số tuyến đường (Trần Văn Thời, Mậu Thân, Đê Thám, Lý Bôn, Trần Phú, Võ Văn Kiệt, Võ Thị Sáu, Cao Văn Lầu, ...); ngập 8.346,97 ha lúa Đông Xuân và lúa Thu Đông; thiệt hại cây ăn trái 1151,1 ha (lúa, hoa màu, cây ăn trái); ngập úng hoa màu 32,76 ha; ảnh hưởng 37 ha nuôi trồng thủy sản và bề bờ ngang 54m, tràn ngập 150 m tuyến kênh vào vuông tôm; ngập (toàn bộ phần nền nhà) 781 căn; bề đập bờ bao vuông dài 51 m.

vi phạm trong thời gian qua, Hạt Quản lý Đê điều tiếp tục phối hợp chính quyền địa phương, lực lượng quản lý đê nhân dân tuyên truyền, vận động tháo dỡ, di dời trả lại hiện trạng ban đầu (đã trả hiện trạng 02 trường hợp).

5. Phát triển nông thôn

Toàn tỉnh có 05 Liên hiệp hợp tác xã, 472 hợp tác xã (có 382 HTX đang hoạt động), 1.273 tổ hợp tác và 360 trang trại.

Diện tích sản xuất muối 1.588,01 ha (*sản xuất truyền thống 1.350,06 ha; trái bạt 237,95 ha*), sản lượng muối 57.036,1 tấn (*muối truyền thống 44.581,5 tấn; muối trái bạt 12.454,6 tấn*), sản lượng muối tồn 2.258,52 tấn.

Toàn tỉnh có 343 sản phẩm OCOP (02 sản phẩm 5 sao, 75 sản phẩm 4 sao, 266 sản phẩm 3 sao) của 162 chủ thể.

Tiếp tục theo dõi tiến độ bố trí dân cư theo các Phương án bố trí ổn định dân cư xen ghép giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn các xã: Khánh Lâm, U Minh, Phú Tân, Tam Giang, Đá Bạc, Khánh Hưng, Sông Đốc và Phương án bố trí, tái định cư tập trung trên địa bàn xã Đông Hải.

Tiếp tục rà soát, kiểm tra thể thức, thành phần hồ sơ OCOP của 11 đơn vị cấp xã với 28 sản phẩm/12 chủ thể..

6. Nông thôn mới (Phụ lục 2)

Toàn tỉnh có 55 xã tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đến nay, có 43/55 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 78,2%⁽⁶⁾; có 3/43 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt 6,97% (xã Vĩnh Mỹ, xã Phong Hiệp và xã Vĩnh Phước), có 01/3 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, đạt 33,3% (xã Vĩnh Thanh).

7. Chất lượng, chế biến, phát triển thị trường

Tổ chức thực hiện thẩm định, kiểm tra đánh giá điều kiện ATTP cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản đã đăng ký thông qua Trung tâm giải quyết TTHC: 04 cơ sở (lũy kế 197). Đang chờ kết quả kiểm nghiệm 05 mẫu thu của Chương trình kiểm soát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản nuôi tháng 11 (lũy kế thu 107 mẫu). Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ “Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới” năm 2025.

8. Quản lý tài nguyên

8.1. Đất đai

Công tác xây dựng các văn bản QPPL: Đến nay, đã trình ban hành 02 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, 19 Quyết định thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. Trong tuần, tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thi hành Luật đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai.

Công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và gia hạn sử dụng đất: Từ đầu năm đến nay, tiếp nhận 143 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển

mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất; tham mưu UBND tỉnh ban hành 36 quyết định giao đất, cho thuê đất; trình hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thủ tục giao đất, cho thuê đất, lũy kế 19 hồ sơ; tiếp nhận 14 hồ sơ xin chủ trương chuyển nhượng, góp vốn, thuê quyền sử dụng đất trình UBND tỉnh xem xét.

Công tác giá đất: Đến nay đã tiếp nhận 26 hồ sơ hồ sơ giá đất cụ thể thu tiền sử dụng đất, thuê đất (01 hồ sơ được phê duyệt, 05 hồ sơ đã trình, chờ ý kiến kết luận của cơ quan chức năng 03 hồ sơ, đang điều chỉnh Quyết định cho thuê đất để làm cơ sở làm giá đất 01 hồ sơ, đang thực hiện 03 hồ sơ, chưa ký hợp đồng với đơn vị tư vấn 13 hồ sơ).

Công tác giải phóng mặt bằng: Báo cáo tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Giải quyết các kiến nghị của Ủy ban nhân dân các xã, phường liên quan đến khó khăn vướng mắc trong công tác thu hồi đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất đối với các dự án đang thực hiện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Công tác đo đạc, lập bản đồ: Trong tuần, tiếp nhận 05 bản vẽ. Lũy tiến đến nay 355 bản vẽ, hoàn thành xong.

8.2. Tài nguyên nước, khoáng sản

Từ đầu năm đến nay nhận 110 hồ sơ tài nguyên nước (năm 2024 chuyển sang 15 hồ sơ TNN), tổng số hồ sơ giải quyết là 124 hồ sơ tài nguyên nước (UBND tỉnh cấp 39 Giấy phép thăm dò, khai thác nước dưới đất; đang trình UBND tỉnh 03 hồ sơ; Sở có văn bản cho ý kiến 03 hồ sơ; chỉnh sửa, bổ sung 51 hồ sơ; đang thẩm định 28 hồ sơ; phê duyệt 18 quyết định tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, với tổng số tiền khoảng 1 tỷ 797 triệu đồng. Xây dựng dự thảo Đề án khai thác hiệu quả nước mặt, quy hoạch hồ chứa nước ngọt, giảm dần khai thác nước ngầm; Trình UBND tỉnh phê duyệt vùng cấm, 3 vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và lộ trình thực hiện.

Quản lý vận hành, khai thác 144 công trình cấp nước tập trung nông thôn: Tính đến nay, tổng sản lượng nước tiêu thụ 17.172.818 m³, doanh thu 87.359 triệu đồng. Tổng số khách hàng (ký Hợp đồng) 119.785 hộ.

9. Môi trường

Trong tuần tiếp nhận: 02 hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường, 13 hồ sơ cấp Giấy phép môi trường; 12 hồ sơ kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; 01 hồ sơ kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với khí thải.

10. Kết quả thực hiện các ý kiến kết luận của Thường trực Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy (phụ lục danh mục kèm theo)

11. Công tác khác

Tiếp công dân thường xuyên: 01 lượt, 01 người. Công tác trực, theo dõi và ghi nhận thông tin phản ánh được thực hiện đầy đủ theo đúng quy định.

Công tác xử lý đơn thư: Trong tuần, tiếp nhận: 04 đơn; kỳ trước chuyển sang: 02 đơn; tổng số đơn đang xử lý: 06 đơn.

12. Hoạt động của Ban Giám đốc Sở

- Hội trường Trụ sở VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (tầng 3) tham dự thuyết trình tóm tắt các dự thảo Tờ trình, Nghị quyết trình kỳ họp sau kết quả thẩm tra.

- Rà soát về Định mức Kinh tế KT thu gom rác. Hợp giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án AFD và dự án KfW. Hợp trao đổi, thống nhất tham mưu xử lý nội dung kiến nghị của Sở Nội vụ. Hợp trực tuyến với Chính phủ để kiểm điểm, đánh giá về tình hình thực hiện công tác chống khai thác IUU. Hợp Ban Tổ chức thực hiện các hoạt động Tết Quân - Dân năm 2026. Công tác Nước CHDC Nhân dân Lào. Hội thảo tập huấn "Giải pháp xúc tiến thương mại tại thị trường Châu Âu và thúc đẩy ứng dụng đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cho các HTX.

II. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TUẦN TỚI

- Theo dõi sát tình hình thời tiết, dịch bệnh trên cây trồng, gia súc, gia cầm, thủy sản và bệnh Đại.

- Tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng. Kiểm tra khu vực rừng phòng hộ ven biển, các khu vực thường xuyên bị sạt lở và 02 Vườn Quốc gia.

- Tăng cường chăm sóc các trà lúa; chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai.

- Tiếp tục thực hiện xây dựng các Văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.

- Thẩm định các hồ sơ giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, gia hạn thời hạn sử dụng đất./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận;
- Sở Tài chính; Thống kê tỉnh;
- Hội Thủy sản tỉnh; Hội Nông dân tỉnh;
- Báo, PTTH Cà Mau;
- BGĐ Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC (D).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Bình Thuận